

Bản án số: 232/2024/HNGĐ-ST

Ngày 30 – 8 – 2024

Về việc xin ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Trương Ánh Hoa.

- Ông Trịnh Anh Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thúy Kiều, là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 351/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2024 về việc xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 240/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Việt A, sinh năm 1997 (xin vắng mặt);

Địa chỉ cư trú: đường Đ, khóm B, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Trần Thiện H, sinh năm 1996 (vắng mặt);

Địa chỉ cư trú: đường P, khóm H, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 12/6/2024 và bản tự khai, chị Nguyễn Việt A trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Trần Thiện H chung sống vợ chồng vào năm 2016, có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND phường 9, thành phố Cà Mau. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra bất đồng quan điểm, anh H không lo làm ăn. Nay chị xét thấy cuộc sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn anh H.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Thiện A', sinh ngày 09/11/2017, hiện cháu đang sống với chị Việt A. Khi ly hôn, chị Việt A yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ.

Về tài sản chung: Chị xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị khai không nợ ai và không ai nợ lại anh, chị.

- Đối với anh Trần Thiện H, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần đến phiên tòa để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai

chứng cứ, hòa giải và xét xử vụ án nhưng anh H vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Về tố tụng: Anh Trần Thiện H đã được tổng đạt hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng anh vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Việt A và anh Trần Thiện H chung sống vợ chồng vào năm 2016 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau vào ngày 28/11/2016 tại số 117 nên hôn nhân hợp pháp và được pháp luật công nhận bảo vệ. Trong quá trình chung sống theo chị Việt A trình bày thời gian đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra bất đồng quan điểm, anh H không lo làm ăn. Nay chị xét thấy cuộc sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn anh H. Đối với anh H không đến Tòa án tham gia phiên tòa, cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến về việc chị Việt A xin ly hôn. Xét thấy: Đời sống hôn nhân của anh, chị đã không còn, mâu thuẫn là có xảy ra, anh H không có biện pháp hàn gắn vợ chồng, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Việt A, cho chị được ly hôn anh H.

[3] Về con chung: Chị Việt A xác định có 01 con chung tên Trần Thiện A', sinh ngày 09/11/2017, hiện cháu đang sống với chị Việt A. Khi ly hôn, chị Việt A yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Đối với anh H không đến Tòa án cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến về việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Xét thấy, hiện cháu A' đang sống với chị Việt A và tránh xáo trộn cuộc sống sinh hoạt nên Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu A' cho chị Việt A tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Quá trình giải quyết vụ án, chị Việt A yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi cháu A' mỗi tháng 3.000.000đ. Anh H không gửi văn bản trình bày về mức cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cấp dưỡng nuôi con là trách nhiệm của cha mẹ, căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng nên mức đóng góp phí tổn nuôi dưỡng, giáo dục con với số tiền 1.500.000đ/tháng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận cần buộc anh H cấp dưỡng nuôi cháu A' mỗi tháng 1.500.000đ.

[5] Về tài sản chung: Chị Việt A xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét;

[6] Về nợ chung: Chị Việt A khai vợ, chồng không nợ ai và không ai nợ lại vợ, chồng nên không đặt ra xem xét.

[7] Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, bị đơn phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Việt A về việc xin ly hôn anh Trần Thiện H.

- Về con chung: Giao cháu Trần Thiện A', sinh ngày 09/11/2017 cho chị Nguyễn Việt A tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Thiện H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu A' mỗi tháng 1.500.000đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị Việt A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H không tự nguyện thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Anh Trần Thiện H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Việt A xác định không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình, chị Nguyễn Việt A phải chịu 300.000đ. Ngày 13 tháng 6 năm 2024, chị Việt A đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai số 0008829 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau nên được đổi trừ chuyển thu sung công quỹ nhà nước.

+ Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Trần Thiện H phải nộp 300.000đ (Chưa nộp).

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

**Lê Thị Thu**

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND phường 9, Tp Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.